

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ Quyết định số 2762/QĐ-BNN-TCLN ngày 22/7/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc công TTHC thay thế lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 197/TTr-SNN ngày 05/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC thay thế; Danh mục TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chi tiết tại Danh mục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (do UBND cấp huyện sao gửi);
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: NNMT, TH;
- Lưu: VT, KSTTHC Tg 3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

DANH MỤC TTHC THAY THẾ, TTHC BỊ BỎ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Thủ tục hành chính thay thế

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	<p>- <i>Thẩm quyền của Quốc hội:</i> + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT): 05 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 25 ngày làm việc; + Bộ NN&PTNT: 25 ngày làm việc; + Thủ tướng Chính phủ: Theo Quy chế làm việc của Chính phủ; + Quốc hội: Theo Quy chế làm việc của Quốc hội.</p> <p>- <i>Thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ:</i> + Sở NN&PTNT: 05 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 25 ngày làm việc; + Bộ NN&PTNT: 25 ngày làm việc; + Thủ tướng Chính phủ: Theo Quy chế làm việc của Chính phủ.</p> <p>- <i>Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh:</i> + Sở NN&PTNT: 05 ngày làm việc; + UBND tỉnh: 40 ngày làm việc; + Hội đồng nhân dân tỉnh: Theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, số 09 Nguyễn Tất Thành, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Không	Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.	4		x

II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ (Thủ tục thứ tự số 3, 4 Mục A của Danh mục đã được công bố tại Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc UBND cấp tỉnh quản lý	Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
2	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	